

Số: **180/2017/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc HNGĐ thụ lý số 211/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

**Anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1988
Chị Phạm Thùy D, sinh năm 1990**

Cùng HKTT: Tổ dân phố A, phường B, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Cùng cư trú tại: Số 14 ngõ A4 tập thể Đại học Hà Nội, phường C, quận D, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55 Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 15 quyển số 01/2015 ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

Xét Thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Mạnh L và chị Phạm Thùy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung Nguyễn Minh Nhật (Cháu trai) sinh ngày 10/8/2015 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để chị D nuôi con chung. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2017 cho đến khi cháu Nhật trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh L được quyền đi lại chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh, chị không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét.

- **Về lệ phí:** Anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai số AB/2014/05611 ngày 03 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÀO BÁ SƠN